

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẦU GIÁ TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẦU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BÀN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CỔ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

Địa chỉ: Số 01 đường Hoàng Văn Thái, Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 0232.3889288

Fax: 0232.3889279

Website: www.urencoquangbinh.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn



TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666

Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẤU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ
THỊ QUẢNG BÌNH**

Địa chỉ: Số 01 đường Hoàng Văn Thái, Phường Nam Lý, Thành phố
Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 0232.3889288

Fax: 0232.3889279

Website: www.urencoquangbinh.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



HANOI STOCK EXCHANGE
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



IRS
SECURITIES
Khai dịch vụ
làm nên bền vững

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG
GIA**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà
Trung, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666

Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn

Hà Nội, năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH
(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số 3100488562 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 27/4/2018)

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hiện chuyển nhượng vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018;

Căn cứ Quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 về việc phê duyệt giá khởi điểm (giá sàn) đối với phần vốn Nhà nước thoái vốn tại Công ty cổ phần Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt phương án thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm : 13.006 đồng/cổ phần

Trong trường hợp giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu MQB trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán đấu giá chuyển nhượng vốn cao hơn giá khởi điểm đã được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt thì giá khởi điểm đấu giá là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu MQB trên HNX.

- Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện chuyển nhượng: 1.120.546 cổ phần
- Tổng giá trị chuyển nhượng : 11.205.460.000 đồng
(Theo mệnh giá)
- Nguyên tắc chuyển nhượng vốn: Theo Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.
- Phương thức chuyển nhượng vốn: Theo Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP bổ sung Điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ : Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại : (024) 3.944.6666

Fax : (024) 3.944.8071

Website : www.irs.com.vn

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:.....	4
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn.....	4
3. Tổ chức tư vấn.....	4
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	5
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	5
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	5
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành.....	5
4. Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ số lượng cổ phần đang sở hữu.....	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Quá trình tăng vốn điều lệ.....	8
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	8
4. Cơ cấu cổ đông Công ty.....	11
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	12
6. Tình hình tài chính:.....	15
7. Tình hình tài sản.....	17
8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	18
9. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.....	18
10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty.....	20
11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	21
12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	21
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	21
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	25
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	25
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	25
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn.....	26
3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.....	26
4. Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và Hồ sơ công bố thông tin:....	26
5. Tổ chức thẩm định giá.....	26
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	26
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	27

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Trần Anh Tuấn**

CMND số: 194130763, ngày cấp: 17/10/2014, Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Bình

Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài chính

(Theo Thông báo số 3800/TB-STC ngày 15/11/2019 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ thực hiện công tác thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

Người đại diện: **Ông Phạm Đức Thái**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Hoàng Văn Bộ**

Chức vụ: Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Theo Giấy Ủy quyền số 01/2018/GUQ-IRS ngày 05/4/2018 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Cổ phần:** là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau;
- **Cổ phiếu:** là chứng chỉ do Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình;
- **Cổ đông:** là tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và

- Phát triển đô thị Quảng Bình;
- Cổ tức: là số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình để trả cho các cổ đông;
 - IRS: là tên viết tắt của Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;
 - HNX: là tên viết tắt của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
 - QBURENCO: là tên viết tắt của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình;
 - UBND: là Ủy ban nhân dân;
 - ĐHĐCĐ: là Đại hội đồng cổ đông;
 - HĐQT: là Hội đồng quản trị;
 - ĐKKD: là đăng ký kinh doanh;
 - CMND: là Chứng minh nhân dân;
 - CTCP: là Công ty cổ phần;
 - Công ty: là Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình;
 - VDL: là Vốn điều lệ ;
 - QLVH : là Quản lý vận hành ;
 - HCSN : là Hành chính sự nghiệp ;
 - CSCC : là Chiếu sáng công cộng ;
 - THGT : là Tín hiệu giao thông.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Địa chỉ : Số 6, Hùng Vương, P. Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại : (0232) 3823457
- Website : www.quangbinh.gov.vn

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình là cổ đông lớn nắm giữ 2.995.175 cổ phần, chiếm 81,49% trong tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng : 1.120.546 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành : 3.675.675 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành : 30,49%

4. Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ số lượng cổ phần đang sở hữu

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

Bình

- Cổ đông chuyển nhượng vốn : Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình
- Số lượng cổ phần sở hữu : 2.995.175 cổ phần
- Số lượng cổ phần đăng ký chuyển nhượng : 1.120.546 cổ phần
- Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ cổ phần đang sở hữu : 37,41%

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình được thành lập theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Bình. Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình là doanh nghiệp công ích, 100% vốn Nhà nước và hoạt động trong lĩnh vực môi trường, phát triển đô thị. Bên cạnh đó, Công ty là chủ đầu tư, xây dựng các công trình vệ sinh môi trường, hạ tầng kỹ thuật đô thị từ nguồn vốn ODA và ngân sách do UBND tỉnh Quảng Bình giao.

Ngày 12/02/2015, UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 453/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thành công ty cổ phần, trong đó: Vốn điều lệ dự kiến sau cổ phần hóa là 36.756.750.000 đồng

Căn cứ Phương án cổ phần hóa được phê duyệt, ngày 17/4/2015, Công ty đã tổ chức bán đấu giá công khai 823.062 cổ phần lần đầu ra bên ngoài tại trụ sở chính của Công ty, với giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần. Kết quả đấu giá: có 200 cổ phần được phân phối cho 02 nhà đầu tư đăng ký tham gia với giá trúng thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần.

Ngày 19/6/2015, UBND tỉnh Quảng Bình ra Quyết định số 1653/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ để chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thành Công ty cổ phần, theo đó, vốn nhà nước là 32.125.750.000 đồng, chiếm 87,4% vốn điều lệ; vốn cổ đông khác là 4.631.000.000 đồng, chiếm 12,6% vốn điều lệ.

Ngày 16/02/2017, Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để chuyển đổi mô hình từ công ty TNHH MTV sang mô hình Công ty cổ phần.

Ngày 01/3/2017, Công ty chính thức chuyển đổi sang công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100488562 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 01/3/2017. Vốn điều lệ của Công ty là 36.756.750.000 đồng, Nhà nước nắm giữ 3.212.575 cổ phần (tương đương 87,4% vốn điều lệ).

Ngày 01/11/2017, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 906/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu CTCP Môi trường và Phát triển

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

đô thị Quảng Bình. Ngày 08/11/2017, cổ phiếu Công ty chính thức giao dịch trên thị trường UPCOM.

Ngày 27/4/2018, Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình được Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100488562 đăng ký thay đổi lần thứ 03.

Thực hiện chủ trương thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng chính phủ, từ ngày 28/6/2018 đến 20/7/2018, UBND tỉnh Quảng Bình đã thực hiện chuyển nhượng 217.400 cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình qua sàn giao dịch chứng khoán. Sau khi thực hiện giao dịch, số lượng cổ phiếu nắm giữ của UBND tỉnh Quảng Bình là 2.995.175 cổ phần, chiếm 81,49% vốn điều lệ Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

Trải qua hơn 10 năm phát triển và trưởng thành, Công ty là đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong việc cung cấp các dịch vụ như: Thu gom, vận chuyển xử lý rác thải; quản lý điện chiếu sáng công cộng; Quản lý vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải cho địa bàn Thành phố Đồng Hới và các khu vực lân cận.

Một số thông tin cơ bản về Công ty:

Tên công ty:	Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình
Tên tiếng Anh:	Quang Binh Environment and Urban Development Joint Stock Company
Tên viết tắt:	QBURENCO
Trụ sở chính:	Số 01 đường Hoàng Văn Thái, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Mã chứng khoán:	MQB
Sàn giao dịch:	UPCOM
Điện thoại:	0232.3889288
Fax:	0232.3889279
Website:	www.urencoquangbinh.com.vn
Email:	urencoqb@gmail.com
Vốn điều lệ đăng ký:	36.756.750.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp:	36.756.750.000 đồng
Người đại diện theo pháp luật:	Ông Phạm Đức Thái – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 3100488562 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 27/4/2018

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ngày trở thành Công ty 16/5/2017 (theo công văn số 2712/UBCK-GSĐC ngày
đại chúng: 16/5/2017 của UBCKNN)

Ngành nghề kinh doanh Vệ sinh môi trường; Quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý rác
chủ yếu: thải; quản lý, vận hành hệ thống thoát nước; Xử lý nước thải.

2. Quá trình tăng vốn điều lệ

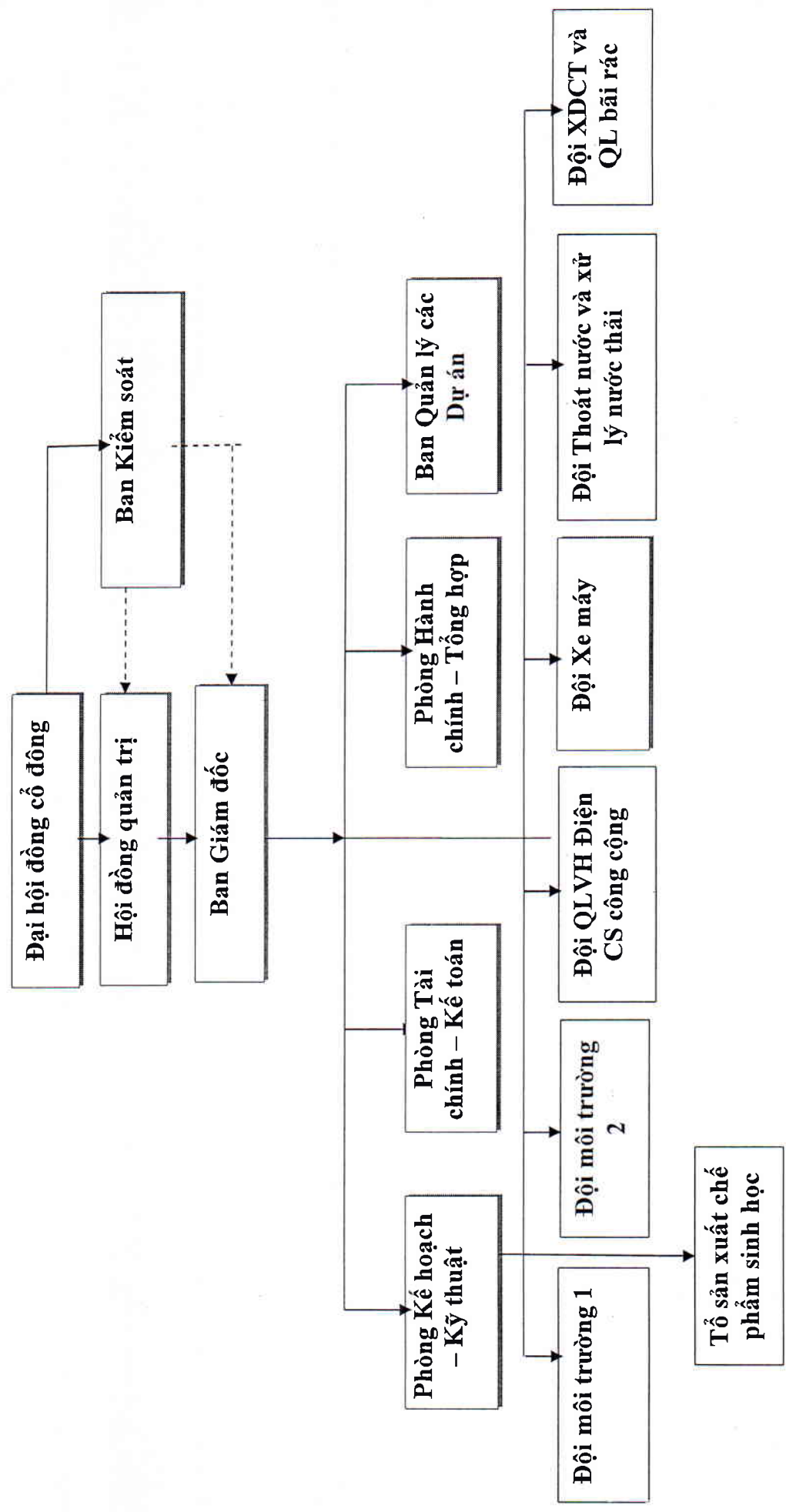
Kể từ thời điểm chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình chưa thực hiện tăng vốn điều lệ dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần.

01/05/2017

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quyền hạn cụ thể như sau:

✦ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần.

✦ **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định.

✦ **Ban kiểm soát.**

Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông.

✦ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 thành viên, gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc, thực hiện các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Giám đốc Công ty là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

✦ **Các Phòng, Ban, Chi nhánh và Các đơn vị trực thuộc của Công ty:**

Các phòng ban, chi nhánh, đơn vị trực thuộc tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc trong các mảng công việc chuyên môn do bộ phận mình phụ trách, cụ thể:

- **Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:** Tham mưu cho Ban Giám đốc lập kế hoạch sản xuất của Công ty, kế hoạch giao khoán cho các Đội sản xuất để thực hiện nhiệm vụ được giao; Thực hiện chức năng quản lý: Môi trường, thiết bị xe máy, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, trang trí lễ hội, hệ thống vườn hoa cây xanh, hệ thống thoát nước, bãi rác, sản xuất chế phẩm sinh học và các dự án do Công ty làm chủ đầu tư. Đồng thời, Phòng tham mưu cho Giám đốc lập dự án nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật- tổng dự toán các công trình do Công ty làm chủ đầu tư, trình phê duyệt, lập hồ sơ đấu thầu, quản lý giám sát thi công.

- **Phòng Tài chính – Kế toán:** Tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty quản lý tài chính tuân thủ đúng theo các quy định của Việt Nam và nhà tài trợ, chịu trách nhiệm trực tiếp trước đơn vị và pháp luật về công việc thực hiện; Tổ chức, quản lý chặt chẽ công tác Tài chính - Kế toán, chịu trách nhiệm hạch toán và báo cáo theo các qui định về tài chính của Việt Nam. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước đơn vị và pháp luật các khoản: Thuế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Công đoàn và các khoản nộp khác đúng chế độ chính sách.

- **Phòng Hành chính – Tổng hợp:** Tham mưu cho Ban Giám đốc quản lý hệ thống văn thư lưu trữ, đánh máy, phô tô tài liệu, văn bản đã được Giám đốc phê duyệt, quản lý

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

tài sản văn phòng, giao dịch phát hành lưu trữ các văn bản của Công ty; Quản lý hợp đồng lao động, tiền lương, BHXH và các chế độ của CNVC - LĐ trong Công ty đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, tham mưu cho Ban Giám đốc công tác tổ chức cán bộ, nâng lương, thi đua khen thưởng kỷ luật

- **Ban Quản lý các dự án:** Thực hiện quản lý các dự án đầu tư gồm: Dự án xây dựng tuyến đường khắc phục ngập úng hai bên sông Cầu Rào khu vực trung tâm TP Đồng Hới và các dự án khác do Công ty làm Chủ đầu tư. Đồng thời, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, tổ chức lập kế hoạch hàng năm, 5 năm đề xuất các dự án đầu tư, chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các bước tiếp theo

- **Đội Môi trường 1, 2:** Tổ chức thu gom rác thải theo giao khoán và hợp đồng ký kết; Sử dụng, quản lý các thiết bị, phương tiện thu gom rác do Công ty giao, các thùng rác công cộng, phục vụ trong việc quản lý. Đồng thời, thực hiện thu phí vệ sinh môi trường trên địa bàn **đội** được phân công quản lý.

- **Đội QLVH Điện chiếu sáng công cộng:** Quản lý, vận hành vận hành duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng của thành phố Đồng Hới.

- **Đội Xe máy:** Quản lý vận hành các phương tiện cơ giới của Công ty (xe chở rác, xe chuyên dùng khác). Quản lý công nhân trực tiếp lái xe, quản lý chất lượng hoạt động thời gian hoạt động xe máy, phát hiện hỏng hóc để đề nghị sửa chữa, theo dõi đề nghị bảo dưỡng định kỳ.

- **Đội thoát nước và xử lý nước thải:** Quản lý, vận hành duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống thoát nước mưa, nước thải và Trạm xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

- **Đội XDCT và QL bãi rác:** Cân trọng lượng rác thải, ghi chép khối lượng, hướng dẫn cho xe ra khỏi bãi đảm bảo không gây ùn tắc, sa lầy; San lấp các đống rác bằng phẳng, đầm nén trước khi đổ lớp rác tiếp theo.

- **Tổ sản xuất chế phẩm sinh học:** Nghiên cứu, phát triển ứng dụng và chuyển giao công nghệ sinh học phục vụ sản xuất công nghiệp, các tổ chức và cá nhân có nhu cầu; đồng thời, sản xuất các chế phẩm phục vụ rác thải theo yêu cầu của Công ty

4. Cơ cấu cổ đông Công ty

✚ Cơ cấu cổ đông tính tới thời điểm 17/5/2019

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/5/2019

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	224	3.675.675	100,00
1	Tổ chức: UBND tỉnh Quảng Bình	01	2.995.175	81,49
2	Cá nhân	223	680.500	18,51
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	224	3.675.675	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tại thời điểm 17/5/2019)

✚ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên Vốn điều lệ Công ty**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên VĐL tại thời điểm 17/5/2019

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/ vốn điều lệ (%)
1	UBND tỉnh Quảng Binh	Số 6 đường Hùng Vương, Tp. Đồng Hới, Quảng Bình	2.995.175	81,49
	Tổng cộng		2.995.175	81,49

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tại thời điểm 17/5/2019)

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

5.1. Sản phẩm, dịch vụ chính

Là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công cộng, nguồn doanh thu thuần hàng năm của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động vận chuyển, xử lý rác thải và quét đường, chiếm 50 – 60% doanh thu thuần. Đây là khoản doanh thu được Nhà nước thanh toán theo kế hoạch đặt hàng hàng năm. Bên cạnh đó, doanh thu từ hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom rác thải ký với các cơ quan, đơn vị, khách sạn, nhà hàng và người dân trong toàn Thành phố theo khung giá do Nhà nước quy định cũng chiếm tỷ trọng lớn, đạt từ 20 – 30% tổng doanh thu thuần. Phần doanh thu còn lại đến từ hoạt động vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng và các hoạt động kinh doanh khác.

5.1.1 Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và quét dọn đường phố:

Công ty là doanh nghiệp chịu trách nhiệm đảm bảo, duy trì công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Hới bao gồm:

- Quét dọn đường phố;
- Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt của các cơ quan, đơn vị, khách sạn, nhà hàng và người dân trong toàn Thành phố;
- Vớt rác bờ sông, tham gia đảm bảo vệ sinh môi trường trong các dịp lễ, Tết và các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn Thành phố.

5.1.2 Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng:

Hiện nay, Công ty đang quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên toàn Thành phố với tổng chiều dài là 203 km với hơn 7.600 bóng đèn chiếu sáng, 84 tuyến chiếu sáng chính và 10/16 xã phường có điện chiếu sáng ngõ xóm, khu dân cư được đấu nối với hệ thống điện chiếu sáng của thành phố (đạt tỷ lệ 65%).

5.1.3 Hoạt động dịch vụ khác:

Ngoài việc cung cấp các dịch vụ công ích trên, Công ty còn các hoạt động dịch vụ khác, bao gồm:

- Quản lý, xây dựng, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, cụ thể:
 - + Hệ thống thoát nước có chiều dài khoảng 163,7 km. Trong đó: 48,73 km đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và khoảng 114,97 km từ các nguồn khác đã làm giảm thiểu được tình trạng ngập úng cho thành phố.
 - + Thu gom và xử lý nước thải đạt công suất bình quân 7.200 m³/ngày đêm

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Tư vấn, tổng thầu tư vấn, lập dự án đầu tư, tư vấn thiết kế, điện chiếu sáng công cộng.

5.2. Cơ cấu doanh thu:

Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty giai đoạn 01/3/2017 – 31/12/2017, 2018 và 9 tháng đầu năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Từ 01/3/2017 – 31/12/2017		Năm 2018		9 tháng đầu năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/DT	Giá trị (đồng)	%/DT	Giá trị (đồng)	%/DT
1	Doanh thu từ dịch vụ thu gom, xử lý rác thải; QLVH, xử lý nước thải	28.597.143.801	97,03	39.412.159.710	90,76	30.163.710.659	93,40
2	Doanh thu từ xây lắp	47.276.272	0,16	3.141.126.142	7,23	1.725.507.580	5,34
3	Doanh thu khác	827.734.455	2,81	871.897.273	2,01	405.760.273	1,26
Tổng cộng		29.472.154.528	100,00	43.425.183.125	100,00	32.294.978.512	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

5.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng số 4: Tỷ trọng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 01/3/2017 – 31/12/2017, 2018 và 9 tháng đầu năm 2019

TT	Chỉ tiêu	1/3/2017 – 31/12/2017		Năm 2018		9 tháng đầu năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/DTT	Giá trị (đồng)	%/DTT	Giá trị (đồng)	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	22.195.051.474	75,31	33.071.959.565	76,16	24.951.265.672	78,04
2	Chi phí tài chính	303.491.300	1,03	364.014.607	0,84	248.428.946	0,78
3	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.005.922.378	16,99	7.567.026.907	17,43	5.147.476.225	16,10
5	Chi phí	461.114.502	1,56	23.039.003	0,05	12.764.498	0,04

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	khác						
Tổng chi phí		27.965.579.654	94,89	41.026.040.082	94,48	30.359.935.341	94,96
Doanh thu thuần		29.472.154.528	100,00	43.425.183.125	100,00	31.971.103.573	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

5.4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Bảng số 5: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/3/2017 - 31/12/2017	Năm 2018	9 tháng đầu năm 2019
Tổng tài sản	1.304.926.695.799	1.225.456.704.543	1.189.883.111.366
Vốn chủ sở hữu	39.578.650.935	40.804.637.660	41.010.687.981
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	1.246.621.503.551	1.163.264.890.116	1.125.858.234.828
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.472.154.528	43.425.183.125	31.971.103.573
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.277.103.054	10.353.223.560	7.019.837.901
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.934.864.061	4.401.331.986	3.193.457.515
Lợi nhuận khác	(443.190.642)	(3.740.003)	1.057.466
Lợi nhuận trước thuế	3.491.673.419	4.397.591.983	3.194.514.981
Lợi nhuận sau thuế	2.790.037.935	3.515.839.660	3.194.514.981
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	256	957	869
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	9,47	8,10	9,99
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	11,80	-

Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/3/2017 đến 31/12/2017 và BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC tự lập Quý 3/2019 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

Lưu ý:

- Chỉ tiêu Vốn chủ sở hữu được lấy ở mục Vốn chủ sở hữu (Mã số 410 trên Bảng cân đối kế toán)
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu giai đoạn 01/3/2017 đến 31/12/2017 được tính toán do trừ số trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (giá trị 1.847.325.000 đồng) khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu.
- Nguồn kinh phí và các quỹ khác đến 30/9/2019: 1.125.858.234.828 đồng, trong đó:
 - + Nguồn kinh phí 14.298.843.086 đồng là phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt được UBND tỉnh giao cho Công ty quản lý để QLVH và xử lý nước thải, xây dựng, sửa chữa các công trình liên quan đến hệ thống thoát nước và xử lý nước thải theo

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc điều chỉnh lộ trình và quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và phí thu gom rác thải thuộc Dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới. Từ năm 2018 trở đi, nguồn phí thu được từ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đồng Hới được thực hiện dưới hình thức hợp đồng giữa thành phố Đồng Hới và Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình (nguồn doanh thu của Công ty, không tính vào nguồn kinh phí và các quỹ khác)

+ Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ: 1.111.559.391.742 đồng là TSCĐ dùng trong HCSN thuộc sở hữu của UBND thành phố (gồm hệ thống thoát nước, hệ thống điện CSCC, hệ thống đèn THGT...) giao cho Công ty quản lý, vận hành theo Quyết định số 1222/QĐ – UBND ngày 13/3/2018 của UBND thành phố Đồng Hới về việc giao Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thực hiện quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

6. Tình hình tài chính:

6.1. Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do ĐHĐCĐ quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tế của Công ty

6.2. Công nợ phải thu:

Bảng số 6: Tình hình công nợ phải thu của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/9/2019
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.111.987.113	9.801.704.476	11.547.968.747
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.152.762.313	7.391.130.918	8.097.490.956
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	55.000.000	1.635.530.000	2.371.161.703
3	Phải thu ngắn hạn khác	904.224.800	798.343.558	1.102.616.088
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	(23.300.000)	(23.300.000)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
TỔNG CỘNG		4.111.987.113	9.801.704.476	11.547.968.747

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

6.3. Công nợ phải trả:

Bảng số 7: Tình hình công nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/9/2019
I	Nợ ngắn hạn	13.533.815.587	16.301.053.041	17.928.064.831
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.629.285.880	1.945.167.376	765.381.197
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	1.100.000.000	2.600.000.000
3	Thuế và các khoản phải nộp	572.752.525	827.997.169	961.427.736

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	Nhà nước			
4	Phải trả người lao động	1.563.777.707	2.466.789.894	3.043.122.926
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	100.655.291	293.125.597	108.198.000
6	Phải trả ngắn hạn khác (*)	7.531.874.410	8.336.019.413	8.576.856.781
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	546.602.000	546.602.000	-
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	81.024.000	323.874.939
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	588.867.774	704.327.592	1.549.203.252
II	Nợ dài hạn	5.192.725.726	5.086.123.726	5.086.123.726
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	5.192.725.726	4.646.123.726	4.646.123.726
2	Quỹ phát triển khoa học công nghệ		440.000.000	440.000.000
	TỔNG CỘNG	18.726.541.313	21.387.176.767	23.014.188.557

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

(*) Trong đó: nợ Nhà nước 7.045 triệu đồng là khoản đầu tư XD CB đã hình thành TSCĐ (trụ sở văn phòng Công ty; Khu gara để xe thu gom rác và khoản cấp bổ sung vốn lưu động từ tháng 4/2017) nhưng chưa được ghi tăng vốn điều lệ do Công ty chưa thông qua Đại hội đồng cổ đông để tiến hành các thủ tục tăng vốn điều lệ. Dự kiến sau khi thông qua Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục tăng vốn Điều lệ, tăng vốn Nhà nước tại Công ty.

6.4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Bảng số 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/9/2019
1	Thuế giá trị gia tăng	572.203.921	490.739.895	892.263.929
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	548.604	235.300.927	-
3	Thuế thu nhập cá nhân	-	101.956.347	69.163.807
4	Thuế tài nguyên	-	-	-
5	Tiền thuê đất, thuế nhà đất	-	-	-
6	Các loại thuế khác	-	-	-
	Tổng cộng	572.752.525	827.997.169	961.427.736

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

6.5. Đầu tư tài chính ngắn hạn

Bảng số 9: Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/9/2019
I	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	40.700.000.000	40.700.000.000

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tiền gửi có kỳ hạn	-	40.700.000.000	40.700.000.000
Tổng cộng	-	40.700.000.000	40.700.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

6.6. Đầu tư tài chính dài hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018 và 30/6/2019.

7. Tình hình tài sản

7.1. Tình hình tài sản cố định

Bảng số 10: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
I. Tài sản cố định hữu hình	1.497.186.347.859	1.163.945.767.156	77,74
1. Nhà cửa, vật kiến trúc	1.306.761.046.326	1.065.585.107.062	81,54
2. Máy móc, thiết bị	29.681.797.620	15.282.062.982	51,49
3. Phương tiện vận tải, truyền dẫn	44.720.620.774	16.510.611.487	36,92
4. Thiết bị dụng cụ quản lý	2.214.446.951	455.500.811	20,57
5. Tài sản cố định khác	113.808.436.188	66.112.484.814	58,09
II. Tài sản cố định vô hình	85.000.000	49.583.335	58,33
1. Quyền sử dụng đất	-	-	-
2. Phần mềm máy tính	85.000.000	49.583.335	58,33
Tổng cộng	1.497.271.347.859	1.163.995.350.491	77,74

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

7.2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng số 11: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chi tiết	31/12/2017	31/12/2018	30/9/2019
1	Hệ thống thoát nước R3 thuộc TDP1 – P.Hải Thành – Đồng Hới	-	532.088.700	1.383.019.700
2	DA thoát nước thải đường Đoàn Thị Điểm	1.063.883.070	-	-
3	Bãi đổ phế thải xây dựng			10.147.000
4	Thay thế đèn LED đường Trần Hưng Đạo			1.368.000
	Tổng cộng	1.063.883.070	532.088.700	1.394.534.700

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC tự lập Quý 3/2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	ĐVT	Từ 1/3/2017 – 31/12/2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,86	3,70
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	3,86	3,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản	%	1,44	1,75
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	47,31	52,41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	508,05	54,76
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,02	0,03
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,47	8,10
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,38	8,75
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,21	0,28
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	11,52	10,14
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	7,59	9,57
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%		2,00

(Nguồn: Tính toán theo số liệu trên BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/3/2017 đến 31/12/2017 và BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

9. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Bảng số 13: Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019

Chỉ tiêu	Năm 2019	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018 (%)
Tổng doanh thu (triệu đồng)	46.000	1,31
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.400	0,05
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.520	0,11
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)	7,65	(1,18)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	9,58	0,11
Chi trả cổ tức (đồng/01 cổ phần)	230	15,00

(Nguồn: BCTC năm 2018 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình)

Lưu ý: Công ty chưa có kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Sang năm 2019, Công ty đặt kế hoạch tổng doanh thu (Bao gồm: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính) tăng nhẹ 1,31% so với năm 2018, lợi nhuận sau thuế tăng nhẹ 0,11% so với năm 2018. Nguyên nhân là do: Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Vệ sinh môi trường; Quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; QLVH hệ thống thoát nước; Xử lý nước thải; QLVH hệ thống điện chiếu sáng công cộng. Đây là các hoạt động mang tính công ích, không có nhiều đột biến, mang tính ổn định và có xu hướng tăng trưởng nhẹ qua từng năm do mật độ dân số, tốc độ đô thị hóa và phát triển du lịch, xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ngày càng tăng.

Căn cứ đạt được kế hoạch:

Hàng năm, Công ty đã đưa ra các giải pháp trọng tâm để thực hiện thành công Kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể cho các năm tiếp theo như sau:

- **Nâng cao chất lượng tổ chức sản xuất kinh doanh:**
 - Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi và đặt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cụ thể, chi tiết cho từng phòng, ban và bộ phận theo từng tháng, quý, 6 tháng và năm, đồng thời đề ra các biện pháp thực hiện Kế hoạch tối ưu và linh hoạt.
 - Trên cơ sở đặt hàng của UBND thành phố, Công ty khoán sản phẩm theo khối lượng cho các đội sản xuất và thực hiện giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm theo từng tháng trên cơ sở nghiệm thu từ tổ đội, theo từng tuyến đường từng khu vực... Đồng thời, xây dựng các quy chế về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm từng bước đưa sản phẩm dịch vụ đáp ứng được yêu cầu đề ra.
- **Đổi mới tổ chức, tăng cường và nâng cao hiệu lực bộ máy tại Công ty**
 - Tiếp tục đổi mới và sắp xếp lại các phòng ban chức năng, đồng thời kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy theo hướng tinh giảm, phân công phân nhiệm rõ ràng, giảm đầu mối tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của cán bộ.
 - Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức các cán bộ quản lý về các thủ tục hành chính, tổ chức hệ thống luân chuyển hồ sơ, cập nhật và chuyển tải thông tin trong bộ máy điều hành để đảm bảo xử lý chính xác, kịp thời các tình huống trong sản xuất và chấp hành đúng các chỉ thị, mệnh lệnh của lãnh đạo.
 - Tuyển dụng và kiện toàn đội ngũ nhân sự chất lượng cao, tập trung vào các chuyên gia kỹ thuật, chuyên gia marketing
- **Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật mới, công nghệ mới**
 - Nghiên cứu, triển khai và hoàn thiện ứng dụng các công nghệ mới.
 - Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh đáp ứng nhu cầu phát triển.
 - Xây dựng mạng nội bộ từng phòng ban (mạng LAN); áp dụng thống nhất cùng 1 phần mềm quản lý.
 - Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Trong năm 2019, Công ty dự kiến tập trung đầu tư xây dựng cơ bản, chú trọng xây dựng, cải tạo hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải. Tổng mức đầu tư dự kiến 56 tỷ đồng, cụ thể: Đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống điện chiếu sáng 23 tỷ đồng; xây dựng cải tạo hệ thống thoát nước mưa, hệ thống xử lý nước thải 27 tỷ đồng và Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường 6 tỷ đồng

- **Đánh giá kết quả đạt được đến thời điểm hiện nay so với kế hoạch 2019:**

Tổng doanh thu 09 tháng đầu năm 2019 đạt 33,88 tỷ đồng tương ứng 73,65% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 3,19 tỷ đồng bằng 74,18% kế hoạch. Hội đồng kiểm tra, giám sát, nghiệm thu sản phẩm dịch vụ công ích của Thành phố chưa nghiệm thu thanh toán khối lượng vận chuyển rác thải sinh hoạt từ tháng 6-9/2019 với giá trị ước đạt 2,8 tỷ đồng mà Công ty đã thực hiện, do đó Công ty chưa hạch toán nguồn doanh thu này trong kỳ.

10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Bảng số 14: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Địa điểm	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hồ sơ/Tài liệu liên quan
1	Số 18 – Trần Hưng Đạo - Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	1.009,4 (Đất thuê, trả tiền hàng năm, thời hạn thuê đến ngày 15/10/2043)	Trụ sở văn phòng các Đội vệ sinh môi trường	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 034834 ngày 13/12/2010 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp; + Quyết định số 3963/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao đất phục vụ hoạt động công ích; + Hợp đồng thuê đất số 86/HĐTĐ ngày 17/12/2010 giữa Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Quảng Bình và Công ty.
2	Xã Lý Trạch, Huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	220.421 (Đất được giao quản lý, không thu tiền sử dụng đất)	Bãi chôn lấp, xử lý rác thải thành phố Bố Trạch	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 774460 ngày 13/12/2013 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp; + Quyết định số 1312/ QĐ-UBND ngày 22/5/2006 của UBND tỉnh Quảng Bình V/v giao đất xây dựng bãi rác chung Đồng Hới – Bố Trạch.
3	Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	746,1 (Đất được giao quản lý, không thu tiền sử dụng đất)	Trụ sở văn phòng Công ty	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 59416 ngày 22/12/2003 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp. + Quyết định số 4603/QĐ-UB ngày 22/12/2003 của UBND tỉnh Quảng Bình v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 2.249,5 m2 + Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

STT	Địa điểm	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hồ sơ/Tài liệu liên quan
				18/7/2016 về việc thu hồi 1.503,4 m2 do Công ty tự nguyện trả đất

Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 1.120.546 cổ phần (chiếm tỷ lệ 30,49% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

4. Giá khởi điểm đấu giá: 13.006 đồng/cổ phần

5. Cơ sở tính giá khởi điểm:

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số TĐ/2019/0171 ngày 22/7/2019 sử dụng Phương pháp tài sản để làm cơ sở xác định giá trị doanh nghiệp do Công ty CP giám định và thẩm định giá Quốc tế phát hành về việc xác định giá trị phần vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tại thời điểm 31/12/2018, đảm bảo xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp bao gồm cả giá trị được tạo bởi giá trị quyền sử dụng đất giao hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật về đất đai và giá trị các quyền sở hữu trí tuệ (nếu có) của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng vốn. Kết quả định giá như sau: Giá trị mỗi cổ phần là 13.006 đồng.

Ngày 23/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số 4019/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá khởi điểm (giá sàn) đối với phần vốn Nhà nước thoái vốn tại Công ty cổ phần Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình là **13.006 đồng/1 cổ phần (Bằng chữ: Mười ba nghìn không trăm linh sáu đồng một cổ phần)**. Trong trường hợp giá khởi điểm thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn.

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình là Công ty đăng ký giao dịch trên thị trường UPCOM, do vậy, để đảm bảo đúng quy định, giá khởi điểm là giá được xác định như sau:

- Trường hợp 1: Nếu giá tham chiếu bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin thấp hơn 13.006 đồng/ 01 cổ phần, giá khởi điểm chuyển nhượng vốn là 13.006 đồng/01 cổ phần.

- Trường hợp 2: Nếu giá tham chiếu bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin cao hơn 13.006 đồng/ 01 cổ phần, giá khởi điểm chuyển nhượng

vốn là giá tham chiếu bình quân 30 phiên trước ngày công bố thông tin.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Chuyển nhượng vốn qua hình thức Đấu giá công khai thông thường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. Tổ chức đấu giá:

7.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax : (84-24) 3934 7818
- Website: www.hnx.vn

7.2. Địa điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax : (84-24) 3934 7818
- Website: www.hnx.vn

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: Quý IV năm 2019.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá bán cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành. Tổ chức thực hiện chuyển nhượng cổ phần; tổ chức bán đấu giá cổ phần; tổ chức tư vấn và các đại lý đấu giá sẽ thực hiện việc công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, đối với Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%;

Căn cứ ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thì giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49%. Mã ngành: 7110 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Tư vấn thiết kế, thẩm tra công trình dân dụng, công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, đánh giá tác động môi trường; Giám sát thi công các công trình dân dụng, cấp

thoát nước, điện chiếu sáng công cộng và các công trình khác), mã ngành: 3811 - Thu gom rác thải không độc hại (Chi tiết: Quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, quản lý và vận hành rác thải), mã ngành: 3700 - Thoát nước và xử lý nước thải (Chi tiết: Quản lý duy tu, duy trì, bảo vệ, vận hành hệ thống thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải - Quản lý khai thác sử dụng hệ thống các hồ điều hoà, điều tiết, kênh, mương đê bao, các công ngăn triều phục vụ yêu cầu thoát nước đô thị, thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Hiệp định WTO, FTAs, AFAS.

Hiện nay, tỷ lệ cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%, UBND tỉnh Quảng Bình chào bán 30,49% cổ phần sở hữu tại Công ty. Do vậy, tại đợt chào bán cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình sở hữu. Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa số cổ phần chào bán là 1.120.546 cổ phần.

UBND tỉnh Quảng Bình khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại MQB khi tham gia đấu giá cổ phần.

Trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thực hiện (đã thanh toán tiền mua cổ phần) mua một phần hay toàn bộ số lượng cổ phần MQB chào bán, thì tỷ lệ phân bổ thực tế cho nhà đầu tư nước ngoài sẽ căn cứ theo tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại ngày thực hiện chuyển quyền sở hữu đấu giá tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Nếu nhà đầu tư nước ngoài không được mua hết số cổ phần đăng ký do phải tuân thủ các quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài thì số tiền nhà đầu tư nước ngoài đã thanh toán tương ứng với số cổ phần không được mua sẽ được UBND tỉnh Quảng Bình hoàn trả lại cho nhà đầu tư.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.

12. Các loại thuế có liên quan:

Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.

Thuế Giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế Giá trị gia tăng theo hướng dẫn của luật thuế hiện hành với mức thuế suất thuế GTGT 10%.

Đối với các loại thuế khác: Công ty tuân thủ theo Luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tự kê khai, quyết toán và chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về tiền thuê đất và các loại thuế theo quy định của nhà nước. Sau thời điểm công bố thông tin, số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty có thể có sự thay đổi do kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, Thuế...)

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình kê khai và nộp theo quy định pháp luật hiện hành về các loại thuế có liên quan khi chuyển nhượng vốn nhà nước.

13. Các thông tin khác:

❖ **Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán**

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình tuân thủ theo quy định tại Điều 38a Nghị định 91/2015/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính Phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Cơ quan đại diện chủ sở hữu phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.”

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình (Mã chứng khoán: MQB) được đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Do đó, nhà đầu tư khi mua cổ phiếu MQB theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình theo giá giao dịch là giá sàn nếu trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu MQB tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định. Trường hợp giá giao dịch tính theo giá sàn thấp hơn giá thanh toán được xác định hoặc không có giá sàn do ngày mở cuộc đấu giá công khai không có giao dịch thì nhà đầu tư mua cổ phiếu MQB theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình theo giá được xác định.

Việc công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại MQB khi giao dịch ngoài hệ thống giao dịch trên thị trường chứng khoán (giao dịch

ngoài sàn) sẽ được thực hiện theo quy định.

❖ **Hồ sơ đấu giá**

Bộ hồ sơ đấu giá được công bố bao gồm:

- Quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 về việc phê duyệt giá khởi điểm (giá sàn) đối với phần vốn Nhà nước thoái vốn tại Công ty cổ phần Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình;
- Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt phương án thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình;
- Bản Công bố thông tin theo mẫu quy định tại Nghị định 32/2018/NĐ-CP;
- Tài liệu chứng minh Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang có số cổ phần bán đấu giá để chuyển nhượng vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
- Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Các tài liệu khác có liên quan.

❖ **Phương tiện, địa điểm công bố thông tin**

- Bộ hồ sơ đấu giá được công khai cho nhà đầu tư trước ngày đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày tại:
 - Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc, một tờ báo địa phương nơi Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình có trụ sở chính (Quảng Bình);
 - Website của UBND tỉnh Quảng Bình, MQB, IRS và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần nhằm mục đích:

- Thực hiện đúng chủ trương Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Thực hiện theo đề án tái cơ cấu doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình quản lý
 - Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn Nhà nước tại Công ty thu về Ngân sách Nhà nước khoản vốn để đầu tư cho các dự án, ngành nghề quan trọng khác, thực hiện đúng theo chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước
 - Huy động vốn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước để nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp
 - Nâng cao vai trò làm chủ thật sự; gắn chặt trách nhiệm, công việc và quyền lợi của cổ đông, tạo động lực thúc đẩy công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao thu nhập của người lao động, của cổ đông và lợi nhuận Công ty.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Trụ sở chính: Số 6, Hùng Vương, phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (0232) 3823457

Website: www.quangbinh.gov.vn

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

Trụ sở chính: Số 01 đường Hoàng Văn Thái, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 0232.3889288

Fax: 0232.3889279

Website: www.urencoquangbinh.com.vn

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

4. Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và Hồ sơ công bố thông tin:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3.944.6666 Fax: (024) 3.944.8071

Website: www.irs.com.vn

5. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ

Trụ sở chính: Tầng 3 – Tòa nhà 142 Lê Duẩn, phường Khâm Thiên – Hà Nội

Điện thoại: (024) 3.516.2166

Fax: (024) 3.516.2133

Website: www.invacontrol.com.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình cung cấp. Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia khuyến nghị các Nhà đầu tư nên nghiên cứu cẩn trọng và tham khảo Bản công bố thông tin và các tài liệu liên quan đến cuộc đấu giá để tìm hiểu, đánh giá một cách chính xác, khách quan các thông tin về doanh nghiệp trước khi quyết định đầu tư và Nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia được hoàn toàn miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Việc chuyển nhượng vốn này không phải là đợt huy động vốn cho Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Quảng Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2019

ĐẠI DIỆN
CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH



Trần Anh Tuấn

Phó giám đốc Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình

ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH
CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Đức Thái

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2019

ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
KHỐI TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP



Hoàng Văn Bộ

